1. **Học phần:** **KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP 2**
(FINANCIAL ACCOUNTING 2)
2. **Mã học phần:** **ACC3001**
3. **Ngành:** **Kiểm toán**
4. **Chuyên ngành:** **Kiểm toán**
5. **Khối lượng học tập:** 3 tín chỉ.
6. **Trình độ:** Đại học.
7. **Học phần điều kiện học trước:** ACC2001 KẾ TOÁN TÀI CHÍNH 1
8. **Mục đích học phần**

Sau khi hoàn thành học phần này sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về đầu tư tài chính, các hoạt động bằng ngoại tệ, thuê tài sản và hoạt động xây dựng, trên cơ sở đó sinh viên có thể vận dụng tốt các nguyên tắc, chuẩn mực kế toán trong đo lường, ghi nhận và thông tin về các giao dịch liên quan đến các lĩnh vực trên tại doanh nghiệp. Đồng thời sinh viên cũng nắm rõ được nguyên tắc, thủ tục trong việc lập và trình bày thông tin trên báo cáo tài chính.

9. **Chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

TT	Mã CĐR của học phần	Tên chuẩn đầu ra
1	CLO1	Giải thích các giao dịch và hoạt động đặc thù như: hoạt động tài chính và xây dựng.
2	CLO2	Áp dụng nguyên tắc nguyên tắc kế toán cho các giao dịch đặc thù
3	CLO3	Lập và trình bày thông tin trên báo cáo tài chính
5	CLO5	Có năng lực ứng dụng công nghệ thông tin tính toán các chỉ tiêu tài chính liên quan.

Ma trận quan hệ chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra chương trình

CĐR học phần/ CĐR chương trình	**PLO1**	**PLO2**	**PLO3**	**PLO4**	**PLO5**	**PLO6**	**PLO7**	**PLO8**	**PLO9**	**PLO10**	**PLO11**	**PLO12**
CLO1		X										
CLO2		X										
CLO3		X	X									
CLO4										X		
Tổng hợp theo học phần		**X**	**X**							**X**		

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham dự lớp học ít nhất là 80% thời gian giảng lý thuyết.
- Tham gia thảo luận trên lớp học.
- Đọc tài liệu theo hướng dẫn của giáo viên

11. Tài liệu học tập

Giáo trình

TL1: Nguyễn Công Phương và các cộng sự (2014), *Giáo trình kế toán doanh nghiệp - Phần II*, Nhà xuất bản Tài chính.

TL2: Kieso Donald E, Terry D Warfield; Jerry J Weygandt (2018), *Intermediate Accounting*(IFRS edition , 3rd edition) John Wiley & Sons, Inc.

TL3: Bộ Tài chính (2014),*Thông tư 200/2014/TT-BTC*

TL4: Bộ tài chính (2003), *Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 07, 08, 21 & 25*

TL5: Bộ Tài chính (2002), *Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 06, 10, 15, 24*

TL6: Bộ Tài chính (2005), *Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 23*

Tài liệu tham khảo:

TK1: Arnold, G & Kyle, S. (2018). *Intermediate Financial Accounting - Volume I & II (3rd edition)*, Athabasca University: Lyryx Learning Team.

12. Thang điểm: Theo thang điểm tín chỉ.

13. Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG 1
KẾ TOÁN ĐẦU TƯ

1.1. Các loại đầu tư chứng khoán

1.1.1 Căn cứ quyền của nhà đầu tư
1.1.2 Căn cứ vào thời hạn thu hồi vốn đầu tư

1.2. Nguyên tắc đầu tư chứng khoán

1.3 Kế toán đầu tư cổ phiếu

1.3.1 Phân loại cổ phiếu
1.3.2 Tài khoản sử dụng
1.3.3 Kế toán các nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

1.4 Kế toán đầu tư chứng khoán khác

1.4.1 Kế toán mua chứng khoán khác
1.4.2 Kế toán lãi đầu tư chứng khoán khác
1.4.3 Kế toán thanh toán, bán chứng khoán khác

1.5 Kế toán đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết

1.5.1 Kế toán góp liên doanh vào cơ sở đồng kiểm soát
1.5.2 Kế toán chi phí hoạt động liên doanh và lợi nhuận được chia từ hoạt động liên doanh
1.5.3 Kế toán đầu tư vào công ty liên kết

1.6 Kế toán dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán.

1.6.1 Mục đích lập dự phòng
1.6.2 Nguyên tắc lập dự phòng
1.6.3 Phương pháp kế toán

1.7 Trình bày thông tin trên báo cáo tài chính

Tài liệu học tập

TL1. Chương 1: Nguyễn Công Phương và các cộng sự (2014), *Giáo trình kế toán doanh nghiệp - Phần II*, Nhà xuất bản Tài chính.
TL2. Chapter 17: Kieso Donald E, Terry D Warfield, Jerry J Weygandt (2018) *Intermediate accounting*(IFRS edition , 3rd edition) John Wiley & Sons, Inc.
TL3 Bộ Tài chính (2014),*Thông tư 200/2014/TT-BTC*
TK1 Chương 8: Arnold, G & Kyle, S. (2018). *Intermediate Financial Accounting - Volume I & II (3rd edition)***,** Athabasca University: Lyryx
TL4 Learning Team.
Bộ Tài chính (2003),*Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 07*

CHƯƠNG 2
KẾ TOÁN CÁC GIAO DỊCH BẰNG NGOẠI TỆ

2.1 Nguyên tắc ghi nhận các giao dịch bằng ngoại tệ

2.1.1 Các trường hợp phát sinh chênh lệch tỷ giá hối đoái
2.2.2 Nguyên tắc ghi nhận các nghiệp vụ bằng ngoại tệ và đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ vào cuối năm tài chính
2.2.3 Nguyên tắc xử lý chênh lệch tỷ giá hối đoái

2.2 Kế toán các hoạt động liên quan đến ngoại tệ

2.2.1 Kế toán tăng, giảm tiền phát sinh trong quá trình thanh toán

2.2.2 Kế toán hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa

2.3 Kế toán đánh giá lại các khoản mục có gốc ngoại tệ vào cuối năm tài chính

2.3.1 Kế toán đánh giá lại tiền có gốc ngoại tệ vào cuối năm tài chính

2.3.2 Kế toán đánh giá lại các khoản mục phải thu, phải trả có gốc ngoại tệ vào cuối năm tài chính

2.3.1 Kế toán đánh giá lại các loại đầu tư tài chính thỏa mãn định nghĩa các khoản mục có gốc ngoại tệ

2.3.1 Trình bày thông tin trên báo cáo tài chính

Tài liệu học tập

TL1. Chương 2: Nguyễn Công Phương và các cộng sự (2014), *Giáo trình kế toán doanh nghiệp - Phần II,* Nhà xuất bản Tài chính.

TL2. Chapter 7: Kieso Donald E, Terry D Warfield, Jerry J Weygandt (2018) *Intermediate accounting*(IFRS edition , 3rd edition) John Wiley & Sons, Inc

TL3. Bộ Tài chính (2014), *Thông tư 200/2014/TT-BTC*

TL5. Bộ Tài chính (2002), *Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 10*

CHƯƠNG 3
KẾ TOÁN THUÊ VÀ CHO THUÊ TÀI SẢN

3.1 Định nghĩa và nhận diện hợp đồng thuê tài sản

3.1.1 Định nghĩa

3.1.2 Nhận diện hợp đồng thuê tài sản

3.2 Xác định các yếu tố của một hợp đồng thuê tài sản

3.2.1 Xác định các yếu tố của hợp đồng thuê tài chính ở bên thuê

3.2.2 Xác định các yếu tố của hợp đồng thuê tài chính ở bên cho thuê

3.2.3 Xác định chi phí, giá trị tài sản thuê trong một hợp đồng thuê hoạt động ở bên thuê

3.2.4 Xác định chi phí, giá trị tài sản thuê trong một hợp đồng thuê hoạt động ở bên thuê

3.2.5 Xác định doanh thu, chi phí trong hợp đồng thuê hoạt động ở bên cho thuê

3.3 Kế toán thuê tài sản

3.3.1 Kế toán thuê tài chính

3.3.2 Kế toán thuê hoạt động

3.4 Kế toán giao dịch bán và thuê lại tài sản

3.4.1 Kế toán giao dịch bán và thuê lại TSCĐ là thuê tài chính

3.4.2 Kế toán giao dịch bán và thuê lại TSCĐ là thuê hoạt động

3.5 Trình bày thông tin trên báo cáo tài chính

Tài liệu học tập

TL1. Chương 3: Nguyễn Công Phương và các cộng sự (2014), *Giáo trình kế toán doanh nghiệp - Phần II,* Nhà xuất bản Tài chính.

TL2. Chapter 21: Kieso Donald E, Terry D Warfield, Jerry J Weygandt (2018) *Intermediate accounting*(IFRS edition , 3rd edition) John Wiley & Sons, Inc.

TL3 Bộ Tài chính (2014), *Thông tư 200/2014/TT-BTC*

TL5 Bộ Tài chính (2002), *Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 06*

CHƯƠNG 4
KẾ TOÁN HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

4.1. Đặc điểm và tổ chức quản lý hoạt động xây dựng có ảnh hưởng đến tổ chức kế toán

4.1.1 Đặc điểm hoạt động xây dựng và sản phẩm xây dựng

4.1.2 Lập dự toán trong hoạt động xây dựng cơ bản

4.1.3 Hợp đồng xây dựng

4.2 Kế toán chi phí doanh thu ở doanh nghiệp xây dựng

4.2.1 Kế toán chi phí sản xuất xây dựng

4.2.2 Kế toán doanh thu của hợp đồng xây dựng

4.3 Kế toán ở đơn vị chủ đầu tư

4.3.1 Nội dung chi phí đầu tư và nguyên tắc kế toán

4.3.2 Kế toán chi phí đầu tư xây dựng ở đơn vị chủ đầu tư có thành lập ban quản lý dự án

4.3.2 Kế toán chi phí đầu tư xây dựng ở đơn vị chủ đầu tư không thành lập ban quản lý dự án

4.4 Trình bày thông tin trên báo cáo tài chính

Tài liệu học tập

TL1. Chương 4: Nguyễn Công Phương và các cộng sự (2014), *Giáo trình kế toán doanh nghiệp - Phần II*, Nhà xuất bản Tài chính.

TL3. Bộ Tài chính (2014), *Thông tư 200/2014/TT-BTC*

TL5. Bộ Tài chính (2002), *Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 15*

CHƯƠNG 5
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

5.1 Những vấn đề chung về lập và trình bày báo cáo tài chính

5.1.1 Quy định về lập và công khai báo cáo tài chính doanh nghiệp

5.1.2 Yêu cầu và nguyên tắc chung về trình bày báo cáo tài chính

5.2 Những công việc chuẩn bị trước khi lập báo cáo tài chính

5.2.1 Tổ chức công tác kiểm kê tài sản

5.2.2 Tổ chức đối chiếu số liệu và xử lý các công việc vào cuối năm tài chính

5.3 Hệ thống báo cáo tài chính

5.3.1 Bảng cân đối kế toán

5.3.2 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

5.3.3 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

5.3.4 Thuyết minh báo cáo tài chính

5.4 Xử lý những sự kiện sau ngày kết thúc niên độ kế toán

5.4.1 Các loại sự kiện sau ngày kết thúc kì kế toán

5.4.2 Phương pháp xử lý và trình bày các sự kiện sau ngày kết thúc kì kế toán năm

5.4.3 Hồi tố và điều chỉnh báo cáo tài chính

Tài liệu học tập

TL1. Chương 5: Nguyễn Công Phương và các cộng sự (2014), *Giáo trình kế toán doanh nghiệp - Phần II*, Nhà xuất bản Tài chính.

TL2. Chapter 4,23: Kieso Donald E, Terry D Warfield, Jerry J Weygandt (2018) *Intermediate accounting*(IFRS edition , 3rd edition) John Wiley & Sons, Inc.

TL3. Bộ Tài chính (2014), *Thông tư 200/2014/TT-BTC*

TK1. Chương 3, 4: Arnold, G & Kyle, S. (2018). *Intermediate Financial Accounting - Volume I & II (3rd edition)***,** Athabasca University: Lyryx Learning Team.

TL4. Bộ Tài chính (2003), *Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 21, 25*

14. Ma trận quan hệ chuẩn đầu ra (CLO) và nội dung (chương) học phần

Chương thứ	Tên chương	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
1	Kế toán đầu tư tài chính	X	X		X
2	Kế toán các giao dịch bằng ngoại tệ	X	X		
3	Kế toán thuê tài sản	X	X		X
4	Kế toán các hoạt động xây dựng	X	X		
5	Báo cáo tài chính			X	

15. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phương pháp giảng dạy, học tập (TLS)

STT	Mã	Tên phương pháp giảng dạy, học tập (TLS)		Nhóm phương pháp	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
1	**TLM1**	Giải thích cụ thể	Explicit Teaching	1				
2	**TLM2**	Thuyết giảng	Lecture	1	X	X	X	X
3	**TLM3**	Tham luận	Guest lecture	1				
4	**TLM4**	Giải quyết vấn đề	Problem Solving	2				
5	**TLM5**	Tập kích não	Brainstorming	2				
6	**TLM6**	Học theo tình huống	Case Study	2				
7	**TLM7**	Đóng vai	Role play	2				
8	**TLM8**	Trò chơi	Game	2				
9	**TLM9**	Thực tập, thực tế	Field Trip	2				
10	**TLM10**	Tranh luận	Debates	3				
11	**TLM11**	Thảo luận	Discussion	3	X	X	X	X
12	**TLM12**	Học nhóm	Teamwork Learning	3				
13	**TLM13**	Câu hỏi gợi mở	Inquiry	4	X	X	X	X
14	**TLM14**	Dự án nghiên cứu	Research Project	4				
15	**TLM15**	Học trực tuyến	TBA	5	X	X	X	
16	**TLM16**	Bài tập ở nhà	Work Assignment	6	X	X	X	X
17	**TLM17**	Khác		7				

16. Phân bổ thời gian theo số tiết tín chỉ cho 3 tín chỉ (1 tín chỉ = 15 tiết)

Chương thứ	Tên chương	Số tiết tín chỉ			Phương pháp giảng dạy
		Lý thuyết	Thực hành/ thảo luận	Tổng số	
1	Chương 1 : Kế toán đầu tư tài chính	6	3	9	TLM2,TLM11,TLM13,TLM15,TLM16
2	Chương 2: Kế toán các giao dịch bằng ngoại tệ	7	2	9	TLM2, TLM11,TM13,TLM15,TM16
3	Chương 3: Kế toán thuê tài sản	6	3	9	TLM2, TLM11,TLM13,TLM15,TM16
4	Chương 4: Kế toán các hoạt động xây dựng	6	3	9	TLM2,TLM11,TM13,TLM15,TM16
5	Chương 5: Báo cáo tài chính	7	2	9	TLM2,TLM11,,TLM13,TLM15,TM16
	Tổng	**32**	**13**	**45**	

17. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phương pháp đánh giá (AM)

STT	Mã	Tên phương pháp đánh giá		Nhóm phương pháp	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
1	**AM1**	Đánh giá tham gia trên lớp	Attendance Check	1	X	X	X	
2	**AM2**	Đánh giá bài tập	Work Assignment	1	X	X	X	X
3	**AM3**	Đánh giá thuyết trình	Oral Presentation	1				
4	**AM4**	Đánh giá hoạt động	Performance test	2				
5	**AM5**	Nhật ký thực tập	Journal and blogs	2				
6	**AM6**	Kiểm tra tự luận	Essay	2	X	X	X	
7	**AM7**	Kiểm tra trắc nghiệm	Multiple choice exam	2	X	X	X	
8	**AM8**	Bảo vệ và thi vấn đáp	Oral Exam	2				
9	**AM9**	Báo cáo	Written Report	2			X	
10	**AM10**	Đánh giá thuyết trình	Oral Presentation	3				
11	**AM11**	Đánh giá làm việc nhóm	Teamwork Assessment	3				
12	**AM12**	Báo cáo khóa luận	Graduation Thesis/ Report	3				
13	**AM13**	Khác		4				

18. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá

STT	Tuần	Nội dung	Phương pháp đánh giá	Tỷ lệ (%)	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4
1	1-15	Chương 1-5	AM1	5%	X	X	X	
2	1-15	Chương 1-5	AM2	5%	X	X	X	X
3	1-15	Chương 1-5	AM6,AM7	15%	X	X	X	
4	1-15	Chương 1-5	AM9	15%			X	
5	Theo lịch	Toàn bộ	AM6	60%	X	X	X	
Tổng cộng				**100%**				